

**QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU DC (DCBC)**

Mục tiêu của Quỹ DCBC là tìm kiếm lợi nhuận dài hạn từ tăng trưởng vốn gốc và cổ tức thông qua việc đầu tư vào cổ phiếu của các doanh nghiệp hàng đầu hoạt động trong các ngành cơ bản của nền kinh tế Việt Nam. Các doanh nghiệp đầu tư là các doanh nghiệp giá trị lớn đã và sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ sử dụng phương pháp phân tích cơ bản làm nguyên tắc đầu tư chủ đạo nhằm thẩm định tiềm năng tăng trưởng, tính bền vững và rủi ro của các khoản đầu tư.

**THÔNG TIN CHUNG**

<b>Ngày bắt đầu hoạt động</b>	28/2/2008
<b>Tổng NAV (tỷ VNĐ)</b>	370,87
<b>NAV PER SHARE (VNĐ)</b>	20.506,6
<b>Ngân hàng giám sát</b>	Standard Chartered Vietnam
<b>Kiểm toán bởi</b>	PwC Vietnam
<b>Đại lý phân phối</b>	Xem tại trang chủ dragoncapital.com.vn
<b>Phí quản lý</b>	Tối đa 2%/NAV/năm
<b>Tỷ lệ chi phí 12 tháng (%)</b>	2,2
<b>Kỳ giao dịch</b>	Hàng ngày (ngày T)
<b>Đầu tư tối thiểu từ</b>	100.000 đồng
<b>Phí đăng ký</b>	Miễn phí
<b>Phí bán CQ</b>	2,5% < 180 ngày 1,5% < 365 ngày 0,5% < 730 ngày 0% > 731 ngày

**ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG**

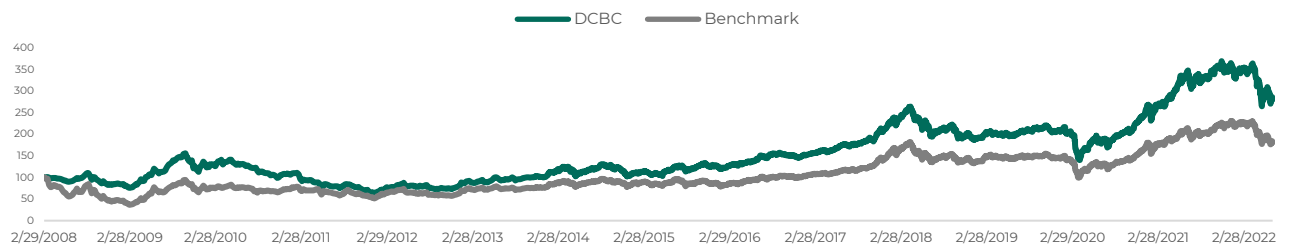
Kết thúc tháng 12, giá trị NAV/ccq Quỹ DCBC giảm 1,6% so với tháng trước, chỉ số VN-Index cũng giảm 3,9% cùng kỳ. Trong tháng, các cổ phiếu vẫn giữ được tăng trưởng tốt trong danh mục Quỹ như EIB (+27%), STB (+13,8%), PVD (+12,4%), PVT (+10%) và NT2 (+6,8%).

Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 ("NT2") thuộc top cổ phiếu có mức tăng trưởng tốt trong tháng qua. Về kết quả kinh doanh, trong Quý 2/2022, NT2 ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 2.688 tỷ đồng (+66% yoy) và 365 tỷ đồng (+14,6% yoy). Sản lượng điện thương phẩm Quý 2 đạt 1.184,4 triệu kWh, tăng trưởng 26,3% so với cùng kỳ nhờ vào nhu cầu tiêu thụ điện hồi phục. Ngoài ra, nhà máy nhiệt điện khí Cà Mau 1 & 2 phải giảm công suất do gặp vấn đề về thiếu khí cũng giúp cho NT2 được AO tăng cường huy động hơn. Các chuyên gia kỳ vọng trong thời gian tới nhu cầu điện toàn quốc phục hồi, đặc biệt là khu vực miền Nam sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng cho các nhà máy điện tại khu vực này và cho cả NT2. Hiện Quỹ nắm giữ khoảng 1,3% NAV cổ phiếu NT2 trong danh mục.

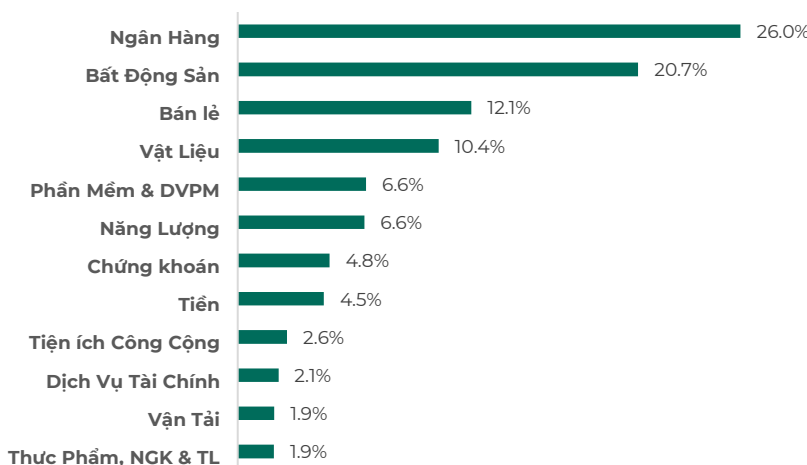
Trong tháng 12, DCBC tiếp tục duy trì tỷ lệ tiền mặt thấp ở mức 4-5%, kỳ vọng thị trường sẽ bình ổn trong thời gian tới khi chính sách tiền tệ trong nước đang bước vào năm tài chính mới. Do đó, hệ thống ngân hàng sẽ được NHNN cấp hạn mức tín dụng mới, giúp khôi phục hoạt động cho vay đối với nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh cũng như tiêu dùng. Tuy nhiên, vì mô thể giới vẫn còn nhiều bất ổn và Việt Nam với đặc điểm độ mở kinh tế cao sẽ khó tránh khỏi bị ảnh hưởng nếu kinh tế thế giới vào chu kỳ giảm tốc. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, sau một thời gian giảm mạnh, thị trường đã phản ánh hầu hết những yếu tố đó và các ngành chịu ảnh hưởng thời gian qua như Ngân hàng, Chứng khoán và Bất động sản sẽ có những nhịp tăng hồi phục tương ứng. DCBC tiếp tục duy trì phân bổ tài sản thận trọng trong giai đoạn hiện nay.

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

	NAV/đvq & Index	1 Tháng	3 Tháng	Kể từ đầu năm	12 Tháng	Kể từ khi thành lập 28/02/2008
<b>DCBC</b>	20.506,6	-1,6	-6,3	-32,3	-32,3	143,5
<b>VN Index</b>	1.007,1	-3,9	-11,0	-32,8	-32,8	51,8



**PHÂN BỐ TÀI SẢN THEO NGÀNH**



**10 KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN**

CỔ PHIẾU	NHÓM NGÀNH	% NAV
VPB	Ngân Hàng	7.2%
MWG	Bán Lẻ	6.9%
FPT	Phần Mềm & DVPM	6.6%
STB	Ngân Hàng	4.2%
VCB	Ngân Hàng	3.7%
HPG	Vật Liệu	3.0%
PNJ	Bán Lẻ	2.9%
NLG	Bất Động Sản	2.8%
KBC	Bất Động Sản	2.6%
HGD	Hàng Hóa Công Nghiệp	2.5%
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>42.6%</b>

## DC BLUE-CHIPS FUND (DCBC)

### LỢI SUẤT ĐẦU TƯ

BENCHMARK DCBC BENCHMARK INDEX (VN Index)

TĂNG TRƯỞNG TỪNG NĂM (%)	Kể từ đầu năm	2021	2020	2019	2018	2017
DCBC	-32,3	46,6%	17,8%	8,4%	-11,7%	46,2%
VN Index	-32,8	35,7%	14,9%	7,7%	-9,3%	48,0%

TĂNG TRƯỞNG LŨY KẾ (%)	1 Năm	3 Năm	5 Năm
DCBC	46,6%	16,9%	12,0%

### ĐẶC TRƯNG DANH MỤC

Chỉ số cơ bản	DCBC	VN-Index
P/E (phương pháp chỉ số)	8,5	10,5
P/B (phương pháp chỉ số)	1,5	1,6
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (%)	18,0	18,1
Tỷ suất sinh lời cổ tức (%)	2,4	2,3
Số lượng cổ phiếu	38,0	402

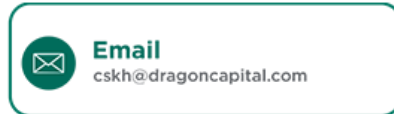
  

Hệ số rủi ro	DCBC	VN-Index
Hệ số Beta	1,1	1,0
Độ biến động bình quân năm (%)	27,6	24,7
Hệ số Sharpe	-1,4	-1,5

### GIAO DỊCH

Ngày giao dịch (T Day)	Thứ Hai – Sáu (ngày làm việc)
Hạn chót đặt lệnh & Chuyển tiền mua	Trước 14h30 các ngày làm việc
Ngày giao dịch & Nhận kết quả	01 ngày làm việc sau ngày đặt lệnh

### HỖ TRỢ



### DISCLAIMER

Tài liệu này cũng như bất kỳ điều gì có trong tài liệu này sẽ không phải là cơ sở của bất kỳ hợp đồng cam kết nào. Thông tin trong tài liệu này chỉ dành cho mục đích thông tin và có thể được cập nhật, sửa đổi và không có tuyên bố hoặc bảo đảm (rõ ràng hay ngụ ý), và không có trách nhiệm pháp lý nào được chấp nhận bởi Dragon Capital hoặc bất kỳ cá nhân nào khác, liên quan đến tài liệu này. Bất kỳ khoản đầu tư nào cũng phải được thực hiện trên cơ sở các tài liệu chào bán có liên quan. Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết phải là chỉ dẫn cho tương lai. Nên nghiên cứu thận trọng tài liệu này nếu bạn còn nghi ngờ về bất kỳ thông tin nào trong tài liệu này, bạn nên xin ý kiến chuyên gia độc lập.